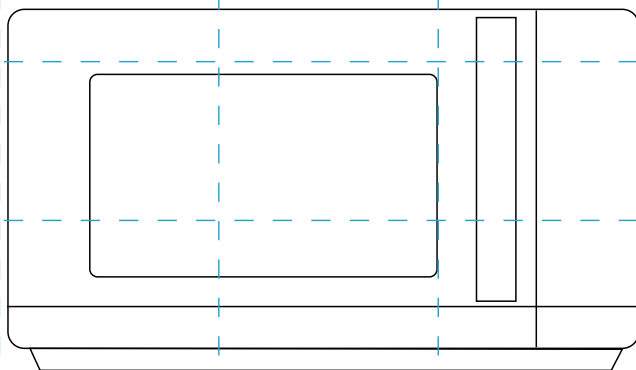


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

LÒ VI SÓNG

MW3-EG26PE(BM)VN

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị.



TOSHIBA

MỤC LỤC

AN TOÀN SẢN PHẨM

Các biện pháp phòng ngừa để tránh tiếp xúc với năng lượng vi sóng quá mức.....	VI-01
Thông số kỹ thuật.....	VI-02
Hướng dẫn an toàn quan trọng.....	VI-03
Để giảm nguy cơ gây thương tích cho người. Lắp đặt nổi đất.....	VI-08
Vệ sinh.....	VI-10
Đồ dùng.....	VI-11
Vật liệu bạn có thể sử dụng trong lò vi sóng.....	VI-12
Vật liệu không thể dùng trong lò vi sóng.....	VI-14

LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

Thiết lập lò vi sóng của bạn.....	VI-15
-----------------------------------	-------

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Trước khi sử dụng lần đầu tiên.....	VI-18
Bảng điều khiển và các chức năng.....	VI-19
1. Mức công suất.....	VI-20
2. Cài đặt giờ.....	VI-20
3. Cài đặt chức năng hẹn giờ nấu ăn.....	VI-21
4. Chức năng nấu bằng lò vi sóng.....	VI-21
5. Chức năng nướng.....	VI-22
6. Chức năng nấu kết hợp (nấu bằng vi sóng+nướng).....	VI-23
7. Chức năng rã đông theo trọng lượng.....	VI-23
8. Chức năng rã đông theo thời gian.....	VI-24
9. Nấu bằng nhiều giai đoạn.....	VI-24
10. Chức năng ghi nhớ.....	VI-26
11. Nấu nhanh.....	VI-27
12. Chức năng hiển thị thông tin.....	VI-27

13. Chức năng khóa đối với trẻ nhỏ.....VI-28

14. Chức năng eco tiết kiệm điện.....VI-28

15. Chức năng Bật/tắt âm thanh báo.....VI-28

16. Chế độ nấu tự động.....VI-29

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

Vệ sinh.....VI-30

Xử lý sự cố.....VI-32

Điều khoản bảo hànhVI-33



LƯU Ý

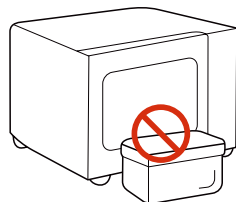
TRƯỚC KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM, ĐỌC, HIỂU VÀ TUÂN THEO HƯỚNG DẪN. HÃY CẤT GIỮ SÁCH HƯỚNG DẪN NÀY ĐỂ THAM KHẢO VỀ SAU.

AN TOÀN SẢN PHẨM

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC

(a). Không cố gắng vận hành lò vi sóng khi cửa mở vì điều này dẫn đến việc có thể tiếp xúc với năng lượng vi sóng. Không được làm gãy/vỡ hoặc can thiệp vào khóa liên động an toàn.

(b). Không đặt bất kỳ vật nào vào giữa mặt trước của lò và cửa lò hoặc để đất cát hoặc cặn chất tẩy rửa tích tụ trên các bề mặt bí kín.



(c). **CẢNH BÁO:** Nếu cửa hoặc ron cửa bị hỏng, không được sử dụng lò cho đến khi được người có chuyên môn thẩm quyền sửa chữa.

NHẮC NHỞ

Nếu không được giữ gìn ở trạng thái sạch sẽ, bề mặt của thiết bị có thể bị xuống cấp, ảnh hưởng đến tuổi thọ của thiết bị và dẫn đến tình huống nguy hiểm.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	MW3-EG26PE(BM)VN
Điện áp định mức	230 V~ 50 Hz
Đầu vào định mức (vi sóng)	1300 W
Đầu ra định mức (vi sóng)	800 W
Đầu vào định mức (nướng)	1000 W



LƯU Ý

Tất cả hình ảnh trong sách hướng dẫn này chỉ nhằm mục đích minh họa; những hình ảnh này có thể hơi khác so với thiết bị đã mua, vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



CẢNH BÁO

Để giảm nguy cơ cháy nổ, điện giật, thương tích cho con người hoặc tiếp xúc với năng lượng vi sóng quá mức của lò vi sóng khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản sau:



Đọc và tuân thủ hướng dẫn cụ thể: "**CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA ĐỂ TRÁNH TIẾP XÚC VỚI NĂNG LƯỢNG VI SÓNG QUÁ MỨC**".



Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị thiếu năng về thể chất, các giác quan hoặc trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trong việc sử dụng thiết bị, trừ khi có sự giám sát và hướng dẫn của người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.



Trẻ nhỏ phải được giám sát để đảm bảo chúng không chơi đùa với lò vi sóng này.



Nếu dây nguồn bị hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có trình độ tương tự thay thế để tránh nguy hiểm.



CẢNH BÁO: Đảm bảo tắt thiết bị trước khi thay bóng đèn để tránh nguy cơ bị điện giật.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



CẢNH BÁO: Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo nắp bảo vệ chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng.



CẢNH BÁO: Chất lỏng và các thức ăn khác không được làm nóng trong hộp kín bởi chúng có thể phát nổ.



Khi hâm nóng thức ăn trong hộp nhựa hoặc hộp giấy, hãy canh chừng lò vi có nguy cơ bốc cháy.



Chỉ dùng các dụng cụ phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng.



Nếu có khói bốc ra, hãy tắt hoặc rút phích cắm của thiết bị và đóng cửa để dập tắt lửa.



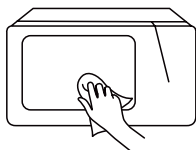
Hâm nóng đồ uống bằng vi sóng có thể dẫn đến hiện tượng sôi trào chậm, vì thế phải cẩn thận khi cầm hộp đựng.



Các chất được chứa trong bình sữa và lọ đựng thức ăn trẻ em phải được khuấy hoặc lắc đều và kiểm tra nhiệt độ trước khi sử dụng để tránh bị bỏng.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

 Nên vệ sinh và loại bỏ thức ăn bám trong lò vi sóng thường xuyên. Hãy giữ khu vực ống dẫn sóng sạch sẽ. Sử dụng vải ẩm mềm để làm sạch khi có thức ăn vương vãi trên khu vực ống dẫn sóng hoặc khoang. Việc không vệ sinh thực phẩm thừa có thể gây ra tia lửa vô hại hoặc khói trong khoang vi sóng, từ đó cũng có thể xảy ra hiện tượng đổi màu trong khoang nấu.

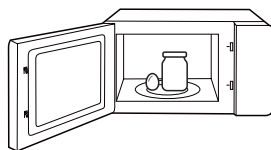


 Chỉ sử dụng đầu dò nhiệt độ được khuyến nghị đối với loại lò vi sóng này. (Đối với các lò được trang bị để sử dụng đầu dò cảm biến nhiệt.)

 Lò vi sóng phải được vận hành trong trạng thái mở cửa trang trí. (đối với các lò có cửa trang trí.)

 Thiết bị này được thiết kế để sử dụng cho mục đích gia dụng.

 Lò vi sóng được dùng để làm nóng thức ăn và đồ uống. Việc sấy khô thức ăn hoặc quần áo và làm nóng miếng đệm giữ ẩm, dếp lê, xốp cao su, vải ẩm và những thứ tương tự có thể dẫn đến nguy cơ bị thương, bắt lửa hoặc cháy nổ.



HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG

 Thiết bị được thiết kế để sử dụng độc lập.

 Mặt phía sau của thiết bị phải được đặt dựa vào tường.

 Nhiệt độ trên các bề mặt có thể cao khi thiết bị đang hoạt động.

 **CẢNH BÁO:** Khi thiết bị được vận hành ở chế độ kết hợp, trẻ em chỉ được sử dụng lò dưới sự giám sát của người lớn do nhiệt độ được tạo ra.

 Trứng còn nguyên vỏ và trứng đã luộc có vỏ cứng không nên làm nóng trong lò vi sóng bởi chúng có thể nổ, ngay cả sau khi dừng quá trình làm nóng của lò vi sóng.

 Không được lắp đặt thiết bị phía sau cửa trang trí để tránh quá nhiệt. (Điều này không áp dụng cho thiết bị có cửa trang trí.)

 Lò vi sóng không được đặt trong tủ trừ khi sản phẩm đã được thử nghiệm dùng trong tủ.

 Không được đựng thức ăn và đồ uống bằng hộp kim loại khi nấu bằng lò vi sóng.

 Không được vệ sinh thiết bị bằng máy vệ sinh bằng hơi nước.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN QUAN TRỌNG



Thiết bị không được thiết kế để vận hành bằng bộ hẹn giờ bên ngoài hoặc hệ thống điều khiển từ xa riêng biệt.

ĐỌC KỸ VÀ GIỮ LẠI ĐỂ THAM KHẢO
TRONG TƯƠNG LAI
CHỈ SỬ DỤNG TRONG GIA ĐÌNH
(KHÔNG DÙNG CHO MỤC ĐÍCH
THƯƠNG MẠI)

Để giảm nguy cơ gây thương tích cho người. Lắp đặt nối đất

Thiết bị này phải được nối đất. Trong trường hợp xảy ra tình trạng ngắn mạch, nối đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật bằng cách cung cấp dây thoát cho dòng điện.

Thiết bị này được trang bị dây nguồn có dây nối đất với phích cắm nối đất. Phích cắm phải được cắm vào ổ cắm được lắp đặt và nối đất đúng cách.

CẢNH BÁO - Việc nối đất không đúng cách có thể dẫn đến nguy cơ bị điện giật. Hãy hỏi ý kiến của thợ điện hoặc nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn nếu chưa hiểu rõ hoàn toàn các hướng dẫn nối đất hoặc nghi ngờ không biết thiết bị đã được nối đất đúng cách hay chưa.

Nếu cần sử dụng dây nguồn nối dài, chỉ được sử dụng dây nối dài 3 dây.



**NGUY
HIỂM**

Nguy cơ điện giật:

Chạm vào một số bộ phận bên trong có thể gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Không tháo rời thiết bị này.

ĐỂ GIẢM NGUY CƠ GÂY THƯƠNG TÍCH CHO NGƯỜI. LẮP ĐẶT NỔ ĐẤT



CẢNH BÁO

Nguy cơ điện giật:

Nổ đất không đúng cách có thể gây điện giật. Chỉ cắm vào ổ điện sau khi đã lắp đặt và nổ đất thiết bị đúng cách.

1. Một dây nguồn ngắn được cung cấp để giảm rủi ro do vướng hoặc vấp phải dây dài.
2. Trường hợp dùng dây điện dài hoặc dây nối dài:
 - (1). Dòng điện định mức được đánh dấu của bộ dây hoặc dây nối dài ít nhất phải bằng dòng điện định mức của thiết bị.
 - (2). Dây nối dài phải là dây nguồn 3 dây có dây nối đất.
 - (3). Phải bố trí dây nguồn nối dài sao cho không treo trên mặt bếp hoặc mặt bàn, nơi trẻ em có thể kéo hoặc vô tình vấp phải.

VỆ SINH

Phải đảm bảo rút phích cắm của thiết bị khỏi nguồn điện.

1. Vệ sinh khoang lò sau khi sử dụng bằng khăn vải hơi ẩm.
2. Vệ sinh phụ kiện theo cách thông thường bằng nước xà phòng.
3. Khung cửa và ron cửa và các bộ phận lân cận phải được vệ sinh cẩn thận bằng khăn ẩm khi bị bẩn.
4. Không sử dụng chất tẩy rửa có tính ăn mòn mạnh hoặc dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn để vệ sinh cửa lò vì có thể làm xước bề mặt, dẫn đến vỡ kính.
5. Mẹo vệ sinh---Để thuận tiện cho việc vệ sinh các thành khoang nơi mà thực phẩm nấu chín có thể dính vào: Cho nửa quả chanh vào tô, thêm 300 ml (1/2 pint) nước và đun sôi 100% bằng lò vi sóng trong 10 phút. Lau sạch lò vi sóng bằng khăn vải khô, mềm.

ĐỒ DÙNG

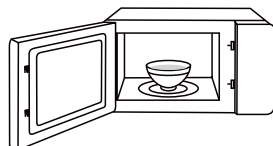


THẬN TRỌNG

Nguy cơ gây ra thương tích cá nhân:
Sẽ rất nguy hiểm nếu bất kỳ ai không có chuyên môn thẩm quyền thực hiện các hoạt động bảo dưỡng hoặc sửa chữa nào liên quan đến tháo lắp bảo vệ chống tiếp xúc với năng lượng vi sóng. Xem hướng dẫn ở mục **“Vật liệu bạn có thể sử dụng trong lò vi sóng” hoặc “Vật liệu không thể dùng trong lò vi sóng”**
Có thể có một số đồ dùng phi kim loại không an toàn khi sử dụng trong lò vi sóng. Nếu nghi ngờ, bạn có thể kiểm tra đồ dùng đó theo quy trình dưới đây.

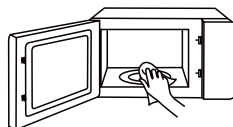
Kiểm tra đồ dùng:

1. Đổ đầy 1 cốc nước lạnh (250 ml) vào hộp đựng an toàn với lò vi sóng cùng đồ dùng đang nghi ngờ.
2. Nấu ở công suất tối đa trong 1 phút.
3. Cẩn thận cảm nhận đồ dùng đó. Nếu đồ dùng trở nên ấm, thì không được dùng để nấu trong lò vi sóng.
4. Thời gian nấu không được quá 1 phút.

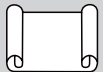


LƯU Ý

GIỮ CHO KHOANG VÀ KHU VỰC
ỐNG DẪN SÓNG SẠCH SẼ



VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG	GHI CHÚ	
 Đĩa nướng	Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Phần đáy của đĩa nướng phải cao hơn đĩa xoay ít nhất 3/16 inch (5 mm). Sử dụng không đúng cách có thể làm cho đĩa xoay bị hỏng.	
 Bộ dụng cụ ăn	Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.	
 Lọ thủy tinh	Luôn mở nắp. Chỉ dùng để làm nóng thức ăn cho đến khi vừa ấm. Hầu hết các lọ thủy tinh không chịu nhiệt và có thể vỡ.	
 Đồ thủy tinh	Chỉ dùng thủy tinh chịu nhiệt trong lò. Đảm bảo không có viên kim loại. Không dùng các chén đĩa bị nứt hoặc nứt mẻ.	
 Túi nấu ăn sử dụng cho lò vi sóng	Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không buộc bằng dây buộc kim loại. Tạo các khe hở để hơi nước thoát ra.	
 Cốc và đĩa giấy	Chỉ sử dụng hãm nóng/nấu trong thời gian ngắn. Không để lò trong tình trạng không có người giám sát trong khi nấu.	
 Khăn giấy	Dùng để bọc thức ăn để hâm nóng và thấm mỡ. Chỉ sử dụng khi có sự giám sát trong khi nấu ăn trong thời gian ngắn.	
 Giấy nướng	Dùng làm vỏ bọc để tránh thực phẩm bắn tung tóe hoặc dùng làm màng bọc khi hấp.	

VẬT LIỆU BẠN CÓ THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG

GHI CHÚ



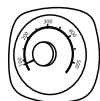
Nhựa

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Nên được dán nhãn là “An toàn với Lò vi sóng”. Một số hộp nhựa sẽ mềm ra khi thức ăn bên trong nóng lên. “Túi nấu” và túi nhựa đóng chặt nên được rạch lỗ, xỏ lỗ hoặc thông hơi theo chỉ dẫn đóng gói.



Màng bọc thực phẩm

Chỉ an toàn với lò vi sóng. Dùng để bọc thức ăn trong suốt quá trình nấu nhằm giữ ẩm. Không để màng bọc chạm vào thực phẩm.



Nhiệt kế

Chỉ an toàn với lò vi sóng (nhiệt kế thịt và kẹo).

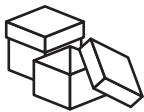


Giấy sếp

Dùng để làm lớp phủ giúp giữ ẩm và ngăn thực phẩm bắn tung tóe.



VẬT LIỆU BẠN KHÔNG THỂ SỬ DỤNG TRONG LÒ VI SÓNG

ĐỒ DÙNG	GHI CHÚ
 Khay nhôm	Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng. 
 Hộp đựng thực phẩm có tay cầm bằng kim loại	Có thể gây ra hồ quang điện. Chuyển thực phẩm ra đĩa an toàn cho lò vi sóng. 
 Đồ dùng bằng kim loại hoặc có trang trí kim loại	Kim loại ngăn thực phẩm được nấu bởi năng lượng vi sóng. Viên kim loại có thể gây phóng điện. 
 Dây buộc xoắn bằng kim loại	Có thể gây ra hồ quang điện và có thể gây cháy trong lò vi sóng. 
 Túi giấy	Có thể gây cháy trong lò vi sóng. 
 Hộp xốp nhựa	Hộp xốp nhựa có thể tan chảy hoặc làm nhiễm bẩn chất lỏng bên trong khi gặp điều kiện nhiệt độ cao. 
 Gỗ	Gỗ sẽ trở nên khô khi được dùng trong lò vi sóng và có thể nứt hoặc vỡ. 

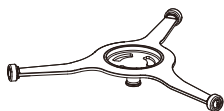
LẮP ĐẶT SẢN PHẨM

THIẾT LẬP LÒ VI SÓNG CỦA BẠN

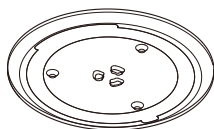
(Trong trường hợp có bất cứ điểm khác nhau nào giữa thiết bị và hình ảnh trong hướng dẫn sử dụng này, sản phẩm sẽ được ưu tiên áp dụng).

TÊN CÁC BỘ PHẬN VÀ PHỤ KIỆN CỦA LÒ VI SÓNG

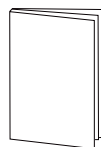
Lấy lò và tất cả các phụ kiện ra khỏi thùng giấy và khoang lò.



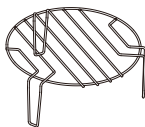
Cụm vòng bàn xoay



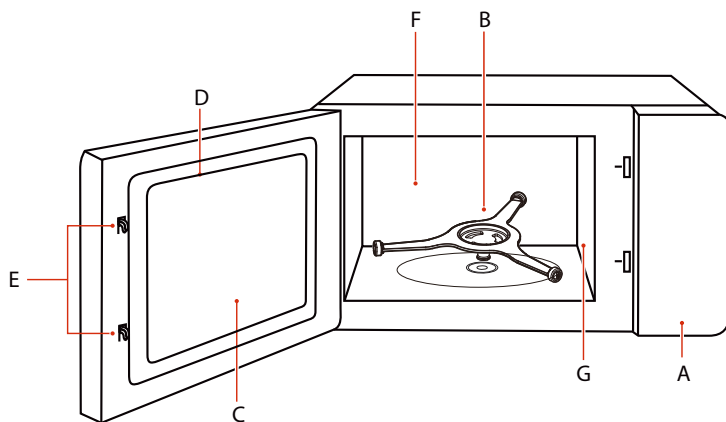
Đĩa thủy tinh



Sách hướng dẫn sử dụng



Ví nướng (Không được sử dụng trong chức năng vi sóng và phải được đặt trên đĩa thủy tinh)



- A. Bảng điều khiển
- B. Cụm vòng bàn xoay
- C. Cửa sổ quan sát
- D. Panel cửa

- E. Hệ thống khóa liên động an toàn
- F. Khoang lò
- G. Nắp ống dẫn sóng

THIẾT LẬP LÒ VI SÓNG CỦA BẠN

LẮP ĐẶT ĐĨA XOAY

Vệ sinh khoang nấu và đặt đĩa xoay vào.

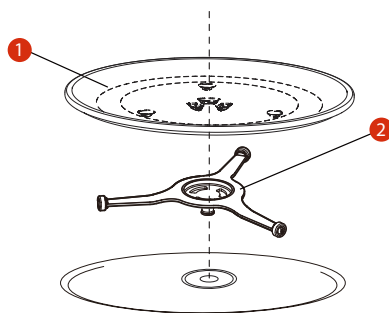
Đối với trường hợp mới lắp đặt, đảm bảo gỡ hết các băng dính đóng gói và vận chuyển của trực đĩa xoay.

Trước khi dùng thiết bị để nấu thức ăn lần đầu tiên, bạn sẽ cần đặt đĩa xoay vào đúng vị trí.

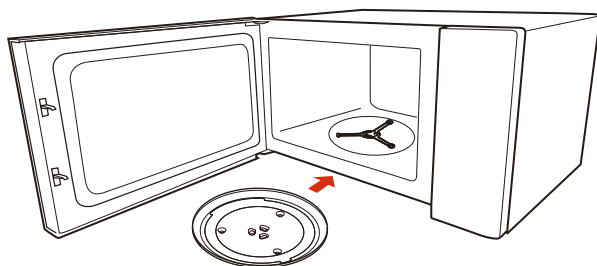
Bạn phải vệ sinh khoang nấu và các linh kiện. Bạn cũng có thể tham khảo phần vệ sinh.

Làm thế nào để đặt đĩa xoay đúng vị trí:

1. Đặt cụm vòng bàn xoay ② vào khoang của khoang nấu ăn.
2. Đặt đĩa thủy tinh ① lên các cụm vòng bàn xoay ②.



1) Đĩa thủy tinh
2) Cụm vòng bàn xoay



LƯU Ý

- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa thủy tinh. Đảm bảo đĩa thủy tinh được lắp đặt đúng cách. Đĩa thủy tinh có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.
- Không được úp đĩa thủy tinh xuống. Không được tháo đĩa thủy tinh.
- Cả đĩa thủy tinh và cụm vòng đĩa thủy tinh luôn phải được sử dụng trong quá trình nấu.
- Tất cả thực phẩm và hộp đựng thực phẩm phải luôn được đặt lên đĩa thủy tinh trong quá trình nấu.
- Không được cản trở chuyển động của đĩa thủy tinh.
- Nếu đĩa thủy tinh hoặc cụm vòng đĩa thủy tinh bị nứt hay vỡ, liên hệ trung tâm dịch vụ có thẩm quyền gần nhất.

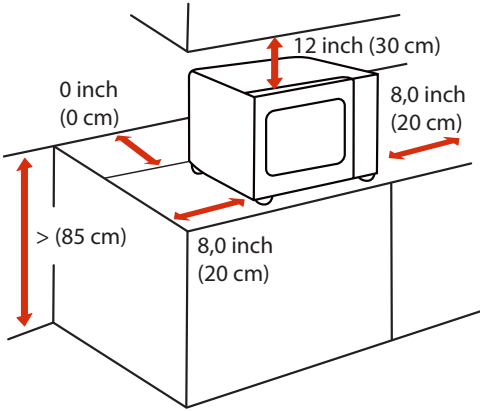
LẮP ĐẶT MẶT BẰNG

Lấy tất cả vật liệu đóng gói và phụ kiện ra. Kiểm tra lò xem có bị hư hỏng không, chẳng hạn như vết lõm hoặc cửa bị vỡ. Không lắp đặt nếu lò bị hỏng.

Vỏ máy: Tháo tất cả màng bảo vệ tìm thấy được trên bề mặt lò vi sóng. Không tháo nắp ống dẫn sóng được gắn vào khoang lò để bảo vệ magnetron (bộ phát vi sóng).

LẮP ĐẶT

- Chọn bề mặt bằng phẳng có đủ không gian mở cho các cửa nạp thoát khí thông hơi.
 - Chiều cao lắp đặt tối thiểu là 85 cm.
 - Mặt phía sau của thiết bị phải được đặt dựa vào tường. Để khoảng trống tối thiểu 30 cm phía trên lò. Cần có khoảng trống tối thiểu 20 cm giữa lò và các tường liền kề.
 - Không tháo các chân ra khỏi đáy lò.
 - Việc chặn các cửa nạp/thoát khí có thể làm hỏng lò.
 - Đặt lò càng xa đài radio và TV càng tốt
Hoạt động của lò vi sóng có thể gây nhiễu sóng radio hoặc TV.



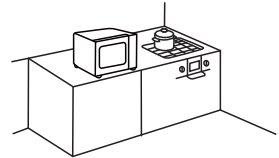
CÁC MẶT	KHOẢNG CÁCH (INCH/CM)
Trên cùng	12 inch/30 cm
Trái	8,0 inch/20 cm
Phải	8,0 inch/20 cm
Mặt sau	0 inch/0 cm
Mặt trước	

- Hãy cắm điện của lò vi sóng vào ổ cắm tiêu chuẩn gia đình. Đảm bảo điện áp và tần số bằng với điện áp và tần số trên nhãn thông số kỹ thuật.



LƯU Ý

- Không lắp đặt lò trên bếp nấu hoặc thiết bị sinh nhiệt khác. Nếu lắp đặt gần hoặc trên nguồn nhiệt, lò có thể bị hỏng và sẽ không được bảo hành.



Bề mặt tiếp cận có thể trở nên nóng trong quá trình hoạt động.

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU TIÊN

Thường thì lò vi sóng có thể tạo ra mùi khó chịu trong lần sử dụng đầu tiên.

Phần này cung cấp cho bạn biết những điều cần làm trước khi sử dụng lò vi sóng cho lần nấu ăn đầu tiên. Đọc trước phần có tiêu đề "**AN TOÀN SẢN PHẨM**".

Trước khi dùng thiết bị mới, bạn cần phải đặt đĩa xoay đúng vị trí. Bạn cũng phải vệ sinh khoang nấu và các linh kiện liên quan.



LƯU Ý

- Không được dùng thiết bị khi không có đĩa xoay.
- Đảm bảo đĩa xoay được lắp đặt đúng cách. Đĩa xoay có thể quay theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược lại.

BẢNG ĐIỀU KHIỂN VÀ CÁC CHỨC NĂNG



1. MỨC CÔNG SUẤT

Có sẵn 11 mức công suất

NHẤN PHÍM SỐ	CÔNG SUẤT	HIỂN THỊ
10	100%	PL10
9	90%	PL9
8	80%	PL8
7	70%	PL7
6	60%	PL6
5	50%	PL5
4	40%	PL4
3	30%	PL3
2	20%	PL2
1	10%	PL1
0	0%	PL0

2. CÀI ĐẶT GIỜ

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

- a Nhấn nút ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ một lần, ký hiệu "00:00" sẽ hiển thị trên màn hình.

ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ

- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian.
Ví dụ: nhấn 1,2,0,0 để đặt thời gian thành "12:00".

1 2 3

- c Nhấn nút ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ để xác nhận.

ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ



- Trong quá trình cài đặt đồng hồ, nếu nhấn nút "DỪNG/HỦY" hoặc nếu không có hoạt động nào trong vòng 1 phút, màn hình sẽ tự động trở về cài đặt đồng hồ trước đó.
- Đồng hồ hiển thị theo định dạng 12 giờ.

3. CÀI ĐẶT CHỨC NĂNG HẸN GIỜ NẤU ĂN

Khi lò vi sóng được cắm vào ổ điện, ký hiệu "0:00" sẽ hiển thị.

- a Nhấn nút ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ hai lần, ký hiệu "00:00" sẽ xuất hiện trên màn hình.

ĐỒNG HỒ/HẸN GIỜ

- b Nhấn các phím số để cài đặt/thiết lập đặt thời gian, giá trị tối đa là "99:99".

1 2 3

- c Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/+30 GIẤY để xác nhận việc cài đặt và lúc này đồng hồ bắt đầu đếm ngược.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIẤY



LƯU Ý

- Trong thời gian hẹn giờ này, bạn không thể cài đặt bất kỳ chương trình nào để hoạt động.

4. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG VI SÓNG

- a Nhấn nút THỜI GIAN NẤU một lần, ký hiệu "00:00" sẽ xuất hiện trên màn hình.

THỜI GIAN NẤU

- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian, giá trị tối đa là "99:99".

1 2 3

- c Nhấn nút CÔNG SUẤT một lần, ký hiệu "PL10" sẽ xuất hiện trên màn hình.

CÔNG SUẤT

- d Nhấn các phím số để cài đặt mức công suất tương ứng như trong bảng trang 20.

1 2 3

- e Nhấn nút "KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY" để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

5. CHỨC NĂNG NƯỚNG

- a Nhấn nút ^{NƯỚNG/}_{KẾT HỢP} một lần, ký hiệu "G-1" sẽ xuất hiện trên màn hình.

NƯỚNG/
KẾT HỢP

- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian nấu, giá trị tối đa là "99:99".

1 2 3

- c Nhấn nút "KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY" để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY



LƯU Ý

- Sẽ có âm thanh phát ra để nhắc nhở việc lật thực phẩm trong quá trình nướng.

6. CHỨC NĂNG NẤU KẾT HỢP (NẤU VI SÓNG+NƯỚNG)

- a Nhấn nút

NƯỚNG/
KẾT HỢP

 2 hoặc 3 lần, ký hiệu “C-1” hoặc “C-2” sẽ xuất hiện trên màn hình theo thứ tự.

NƯỚNG/
KẾT HỢP

- b Nhấn các phím số để cài đặt thời gian nấu, giá trị tối đa là “99:99”.

1 2 3

- c Nhấn nút “KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY” để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

7. CHỨC NĂNG RÃ ĐÔNG THEO TRỌNG LƯỢNG

- a Nhấn nút

RÃ ĐÔNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)

 một lần, ký hiệu “dEF1” sẽ hiển thị.

RÃ ĐÔNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)

- b Nhấn các phím số để cài đặt trọng lượng muốn rã đông.
Phải nằm trong khoảng 100 gram ~2000 gram.

1 2 3

- c Nhấn nút “KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY” để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY



LƯU Ý

• Sẽ có âm thanh phát ra để nhắc nhở việc lật thực phẩm trong quá trình rã đông.

8. CHỨC NĂNG RÃ ĐỒNG THEO THỜI GIAN

- a

Nhấn nút

RÃ ĐỒNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)

 hai lần, ký hiệu “dEF2” sẽ hiển thị.

RÃ ĐỒNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)
- b

Nhấn các phím số để cài đặt thời gian rã đông.
Giá trị tối đa là “99:99”.

1

2

3
- c

Nhấn nút “KHỞI ĐỘNG/+30 GIẤY” để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIẤY



LƯU Ý

- Mức công suất mặc định là PL3, không thể thay đổi.
- Sẽ có âm thanh phát ra để nhắc nhở việc lật thực phẩm trong quá trình rã đông.

9. CHỨC NĂNG NẤU BẰNG NHIỀU GIAI ĐOẠN

Ví dụ, đặt thời gian rã đông cho giai đoạn nấu đầu tiên, nấu bằng vi sóng cho giai đoạn nấu thứ hai.

- a

Nhấn nút

RÃ ĐỒNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)

 hai lần, ký hiệu “dEF2” sẽ hiển thị.

RÃ ĐỒNG
(TRỌNG LƯỢNG/
THỜI GIAN)
- b

Nhấn các phím số để cài đặt thời gian rã đông.
Giá trị tối đa là “99:99”.

1

2

3

- c Nhấn nút THỜI GIAN NẤU một lần, ký hiệu "00:00" sẽ xuất hiện trên màn hình.

THỜI GIAN NẤU

- d Nhấn các phím số để cài đặt thời gian nấu.

1 2 3

- e Nhấn nút CÔNG SUẤT một lần, ký hiệu "PL10" sẽ xuất hiện trên màn hình.

CÔNG SUẤT

- f Nhấn các phím số để cài đặt mức công suất.

1 2 3

- g Nhấn nút "KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY" để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY



LƯU Ý

- Có thể thiết lập hai giai đoạn nấu ăn, hãy xem ở phần nấu bằng nhiều giai đoạn.
- Nếu bạn cài đặt chức năng rửa đông, chức năng này sẽ hoạt động trong giai đoạn đầu tiên.
- Đối với hẹn giờ nấu ăn, chế độ nấu tự động và nấu nhanh không được cài đặt thành một giai đoạn trong chế độ nấu bằng nhiều giai đoạn.

10. CHỨC NĂNG GHI NHỚ

- a Nhấn nút **0**
GHI NHỚ để chọn bộ nhớ từ số 1 đến số 3. Màn hình hiển thị "1", "2", "3".

0
GHI NHỚ

- b Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY để bắt đầu nấu. Có thể thiết lập hai giai đoạn nấu cho mỗi bộ nhớ.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

Để cài đặt một bộ nhớ, hãy thực hiện theo các bước dưới đây.

Ví dụ: Nấu thức ăn ở Mức công suất 80% trong 3 phút và 20 giây; cài đặt cho bộ nhớ 2.

- Nhấn nút **0**
GHI NHỚ hai lần; màn hình hiển thị "2".

0
GHI NHỚ

- Nhấn nút THỜI GIAN NẤU một lần, ký hiệu "00:00" hiển thị.

THỜI GIAN NẤU

- Nhấn phím 3,2,0 để cài đặt thời gian nấu thành "03:20".

3 2 0

- Nhấn nút CÔNG SUẤT một lần, màn hình hiển thị "PL10".

CÔNG SUẤT

- Nhấn phím 8 để cài đặt mức công suất thành "PL8".

8

- Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/+ 30 GIÂY để ghi nhớ việc cài đặt.
Lò vi sóng phát ra tiếng bíp một lần, màn hình sẽ hiển thị "2".

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

- Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/+ 30 GIÂY lần nữa để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY



LƯU Ý

- Không thể cài đặt chế độ nấu tự động và rã đông trong chức năng ghi nhớ.
- Nếu không ngắt điện thì chương trình nấu luôn được ghi nhớ.

11. NẤU NHANH

- a** Ở trạng thái chờ, nhấn các phím số "1-6" để bắt đầu nấu bằng vi sóng trong "1-6" phút với mức công suất PL10.

1 2 3

hoặc

- b** Ở trạng thái chế độ chờ, nhấn nút KHỞI ĐỘNG/+ 30 GIÂY để bắt đầu nấu nhanh với mức công suất PL10 trong 30 giây.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

12. CHỨC NĂNG HIỂN THỊ THÔNG TIN

- a** Khi lò đang nấu hoặc ở chế độ tạm dừng, nhấn NÚT ĐỒNG HỒ/
BÁO GIỜ thời gian hiện tại sẽ hiển thị trong ba giây trên màn hình.

ĐỒNG HỒ/
BÁO GIỜ

- b** Ở trạng thái nấu bằng vi sóng, nhấn nút CÔNG SUẤT để mức công suất hiển thị suất hiện tại. Sẽ hiển thị trong ba giây.
Ở trạng thái nướng và vi sóng kết hợp, có thể thực hiện việc hiển thị thông tin bằng cách trên.

CÔNG SUẤT

13. CHỨC NĂNG KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ NHỎ

Khóa lò vi sóng để trẻ em hoặc những người dùng sử dụng ngoài ý muốn không thể vận hành lò vi sóng.

- a Để khóa, ở trạng thái chờ, nhấn nút DỪNG/HỦY trong 3 giây, sẽ có một tiếng bíp dài, biểu tượng khóa sẽ được hiển thị.



- b Để mở khóa, ở trạng thái khóa, nhấn nút DỪNG/HỦY trong 3 giây, sẽ có một tiếng bíp dài, biểu tượng khóa sẽ tắt.



14. CHỨC NĂNG TIẾT KIỂM ĐIỆN

- a Để vào chế độ TIẾT KIỂM ĐIỆN:
Ở chế độ chờ, nhấn nút DỪNG/HỦY một lần, màn hình sẽ tắt.



- b Để hủy chế độ TIẾT KIỂM ĐIỆN:
Trong chế độ TIẾT KIỂM ĐIỆN, nhấn nút bất kỳ hoặc mở cửa để hủy.



15. CHẾ ĐỘ BẬT/TẮT ÂM THANH BÁO

Để nhấn bất kỳ nút nào sẽ không có âm thanh báo phát ra (chế độ mặc định là bật âm thanh báo).

- a Để vào chế độ tắt âm thanh báo:
Ở trạng thái chờ, nhấn và giữ phím  trong 3 giây.
 Bật/Tắt
âm thanh báo sẽ phát ra, màn hình hiển thị “OFF”.



- b Để thoát chế độ tắt âm thanh báo:
Ở chế độ tắt âm thanh báo, nhấn và giữ phím  trong 3 giây,
 Bật/Tắt
âm thanh báo sẽ phát ra, màn hình hiển thị “ON”.



16. CHỨC NĂNG NẤU TỰ ĐỘNG

- a

Nhấn nút chọn chương trình nấu mong muốn nhiều lần để đặt khối lượng nấu.
Ví dụ, nhấn nút BẮP RANG hai lần để làm 100 g bắp rang.

BẮP RANG
- b

Nhấn nút "KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY" để bắt đầu nấu.

KHỞI ĐỘNG/+30 GIÂY

CÁC CHƯƠNG TRÌNH NẤU TỰ ĐỘNG

CHƯƠNG TRÌNH	MÀN HÌNH	KHỐI LƯỢNG/PHẦN
A1 Thức ăn	200 400	200g 400g
A2 Khoai tây	1 2 3	1(230g) 2 3
A3 Đồ uống	1 2 3	1 cốc (120ml) 2 cốc 3 cốc
A4 Bắp rang	50 100	50g 100g
A5 Pizza đông lạnh	250 350 450	250g 350g 450g
A6 Rau củ đông lạnh	200 300 400	200g 300g 400g
A7 THỊT	250 350 450	250g 350g 450g

VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Nếu được bảo dưỡng và vệ sinh tốt, thiết bị sẽ giữ được vẻ ngoài và vẫn hoạt động đúng chức năng trong một thời gian dài. Chúng tôi sẽ hướng dẫn bạn bảo dưỡng và vệ sinh thiết bị đúng cách.



CẢNH BÁO

- Kính bị xước ở cửa thiết bị có thể trở thành vết nứt. Không dùng dụng cụ cạo kính, dụng cụ vệ sinh, chất tẩy rửa sắc nhọn hoặc có tính ăn mòn.
- Bề mặt thiết bị có thể sẽ bị hỏng nếu không được vệ sinh đúng cách. Năng lượng vi sóng có thể thoát ra ngoài. Vệ sinh thiết bị thường xuyên và loại bỏ thức ăn còn sót lại ngay lập tức.
- Không nhúng thiết bị trong nước hoặc vệ sinh dưới vòi nước.

Chất tẩy rửa

Để đảm bảo rằng các bề mặt khác nhau không bị hư hỏng do sử dụng sai chất tẩy rửa, hãy tuân thủ thông tin trong bảng. Giặt sạch miếng bọt biển mới trước khi sử dụng.

Không được dùng:



Chất tẩy rửa mạnh
hoặc có tính mài mòn



Dụng cụ cạo kim
loại hoặc kính để
vệ sinh các panel cửa



Dụng cụ cạo kim
loại hoặc kính để vệ
sinh ron cửa



Miếng cọ rửa hoặc miếng
bọt biển cứng

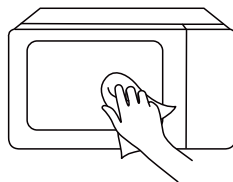


Chất tẩy rửa có nồng
độ cồn cao

MẶT TRƯỚC CỦA THIẾT BỊ

Nước xà phòng nóng:

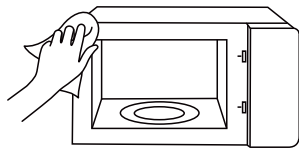
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm.
Không dùng dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



MẶT TRƯỚC THIẾT BỊ BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng:

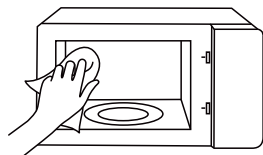
Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Loại bỏ ngay các cặn vôi và cặn bẩn, dầu mỡ, tinh bột và albumin. Có thể xảy ra ăn mòn dưới những cặn vôi hoặc vết bẩn này. Không dùng nước rửa kính hoặc dụng cụ cạo kim loại hoặc kính để vệ sinh.



KHOANG NẤU LÀM BẰNG THÉP KHÔNG GỈ

Nước xà phòng nóng hoặc dung dịch giấm:

Vệ sinh bằng khăn lau bát đĩa rồi lau khô bằng khăn mềm. Không sử dụng bình xịt lò hoặc bất kỳ chất tẩy rửa mạnh nào khác hoặc các vật liệu mài mòn. Miếng cọ rửa, miếng bọt biển thô và chất tẩy rửa nổi cũng không phù hợp. Những vật dụng này làm xước bề mặt. Để bề mặt bên trong khô hoàn toàn.

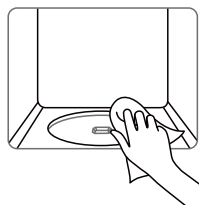


PHẦN LỖM TRONG KHOANG NẤU

Vải ẩm:

Không được phép để nước lọt vào thiết bị thông qua bộ truyền động đĩa xoay.

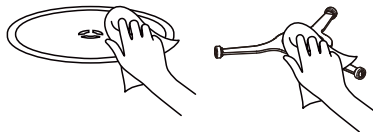
Làm khô bộ truyền động đĩa xoay với khăn vải.



ĐĨA XOAY VÀ CON LẮN

Nước xà phòng nóng:

Khi đặt đĩa xoay về vị trí hốc lõm, phải đặt đúng cách.



PANEL CỬA

Dụng cụ vệ sinh kính:

Vệ sinh với khăn lau bát đĩa. Không dùng dụng cụ cạo kính.

XỬ LÝ SỰ CỐ

Hiện tượng bình thường	
Lò vi sóng gây nhiễu cho việc thu sóng radio và TV	Radio và TV có thể bị nhiễu sóng khi cho lò vi sóng hoạt động. Tương tự đối với các linh kiện điện tử nhỏ như thiết bị xử lý âm thanh, máy hút bụi và quạt điện. Đây là điều bình thường.
Đèn lò vi sóng bị giảm sáng	Khi nấu ở chế độ vi sóng với công suất thấp, đèn của lò có thể giảm độ sáng. Đây là điều bình thường.
Hơi nước tích tụ trên cửa, không khí nóng thoát ra ở lỗ thông hơi	Trong quá trình nấu, hơi nước từ thức ăn có thể thoát ra. Hầu hết sẽ thoát ra ngoài qua lỗ thông hơi. Nhưng một số có thể tích tụ lại nơi thoáng mát như cửa lò. Đây là điều bình thường.
Lò vô tình hoạt động khi không có thực phẩm bên trong.	KHÔNG ĐƯỢC vận hành lò mà không có thực phẩm bên trong. Việc này rất nguy hiểm.

Nguyên nhân có thể		Cách xử lý
	(1) Dây nguồn không được cắm chặt vào ổ cắm điện.	Rút phích cắm. Cắm lại sau 10 giây.
Lò vi sóng không thể khởi động	(2) Đứt cầu chì hoặc cầu dao nguồn tự ngắt điện.	Thay cầu chì hoặc khởi động lại cầu dao (do kỹ thuật viên của chúng tôi sửa chữa)
	(3) Ổ cắm điện có sự cố.	Kiểm tra ổ cắm với các thiết bị điện khác.
Lò vi sóng không làm nóng được	(4) Cửa chưa được đóng đúng cách.	Đóng cửa đúng cách.



Theo chỉ thị về Rác Thải Thiết Bị Điện và Điện Tử (WEEE), WEEE phải được thu gom và xử lý riêng. Nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong tương lai bạn cần thải bỏ sản phẩm này, vui lòng **KHÔNG** thải bỏ sản phẩm này cùng với rác thải sinh hoạt. Vui lòng gửi sản phẩm này đến các điểm thu gom WEEE nếu có.



ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
Thời gian tiếp nhận: Thứ hai - Thứ sáu 08:00 - 22h00/ Thứ bảy 08:00 - 17:00

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website <https://www.toshiba-lifestyle.com/vn>

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

Sản phẩm được bảo hành 12 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 18 tháng tính từ ngày xuất kho.

Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
- Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
- Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.

#DetailsMatter